

Số: 481/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 177/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn**: Ông **Hoàng Tiến N**, sinh năm 1964; ĐKKHKT và nơi ở: phố Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (nay là phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội).

- **Bi đơn**: Bà **Trần Thị Thu H**. Sinh năm: 1967. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: phố Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (nay là phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội).

Căn cứ vào Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Ông Hoàng Tiến N và bà Trần Thị Thu H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Gia Lâm, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội vào ngày 11/11/1991 theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 181, quyển số 02/1991.

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tình cảm: Ông Hoàng Tiến N và bà Trần Thị Thu H thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Ông Hoàng Tiến N và bà Trần Thị Thu H xác nhận có hai 02 con chung là anh Hoàng Quốc Dũng, sinh ngày 02 tháng 12 năm 1992 và anh Hoàng Quốc Duy, sinh ngày 04 tháng 02 năm 1998. Khi ly hôn, các con đã trưởng thành đủ 18 tuổi, ông Nam và bà Hà không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về tài sản chung (động sản, bất động sản):

- Ông Hoàng Tiến N và bà Trần Thị Thu H xác nhận có tài sản chung là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ số 29 ngách 285/53 phố Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (nay là phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 010125140300132, sổ và sổ cấp GCN quyền sử dụng đất: 1696.2008.QĐ-07 do UBND quận Ba Đình, thành phố Hà Nội cấp ngày 16/7/2008 cho ông Hoàng Tiến N và bà Trần Thị Thu H. Hiện nay, ông Nam là người giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Ông Hoàng Tiến N và bà Trần Thị Thu H thống nhất Chứng thư thẩm định giá số 261/2025/03650/09/CT ngày 15/9/2025 của Công ty cổ phần thẩm định giá Fargo với giá trị nhà đất trên là **6.911.000.000** đồng (*Sáu tỷ, chín trăm mười một triệu*) đồng và Biên bản xem xét thẩm định ngày 12/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Hà Nội.

- Ông Hoàng Tiến N và bà Trần Thị Thu H thống nhất bán nhà đất nêu trên, cụ thể: Khi hai bên bán nhà các bên phải có trách nhiệm thiện trí trao đổi qua tin nhắn hoặc điện thoại để thống nhất giá bán nhà đất và chia đôi giá trị nhà đất, các chi phí liên quan và các chi phí theo quy định pháp luật. Theo kết quả định giá của công ty cổ phần định giá Fargo thì giá trị địa chỉ nhà đất số 29 ngách 285/53 phố Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (nay là phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 010125140300132, sổ và sổ cấp GCN quyền sử dụng đất: 1696.2008.QĐ-07 do UBND quận Ba Đình, thành phố Hà Nội cấp ngày 16/7/2008 cho ông Hoàng Tiến N và bà Trần Thị Thu H là **6.911.000.000** (*Sáu tỷ, chín trăm mười một triệu*) đồng. Mỗi người được $\frac{1}{2}$ giá trị nhà đất tương đương số tiền là: **3.455.500.000** (*Ba tỷ, bốn trăm năm mươi lăm triệu, năm trăm nghìn*) đồng.

- Đối với 01 ô tô NISSAN XTRAL, BKS 30F-4258, số khung JN1TBNT30Z0112843, số máy QR25422771A đăng ký ngày 13/12/2007 hiện giấy tờ đăng ký xe do ông Nam quản lý và người sử dụng chiếc xe này từ thời điểm mua xe đến nay. Khi ly hôn, vợ chồng thống nhất, ông Nam sẽ là người được toàn quyền quản lý, định đoạt và sử dụng chiếc xe trên.

- Về vay nợ: Ông Hoàng Tiến N và bà Trần Thị Thu H xác nhận vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không vay nợ nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

5. Về án phí: Ông Hoàng Tiến N tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0003183 ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Ông Hoàng Tiến N phải chịu án phí đối với phần tài sản được hưởng là: **50.555.000** (Năm mươi triệu, năm trăm năm mươi lăm nghìn) đồng (chưa nộp).

- Bà Trần Thị Thu H phải chịu án phí đối với phần tài sản được hưởng là: **50.555.000** (Năm mươi triệu, năm trăm năm mươi lăm nghìn) đồng (chưa nộp).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực I – Hà Nội;
- Phòng THA dân sự Khu vực I – Hà Nội;
- UBND xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Tố Thu